

Số: 1299/QĐ-PGDĐT

Nghĩa Hưng, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025  
cho Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông**

**TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NGHĨA HƯNG**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2966/2021/QĐ-UBND, ngày 29/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nghĩa Hưng;

Căn cứ Quyết định số 5494/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán NSNN năm 2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 140/TĐ-TCKH ngày 26/12/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc thẩm định dự toán năm 2025 của Phòng giáo dục và Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tổng số kinh phí là 9.240.298.000 đồng (Chín tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn đồng chẵn), trong đó:

Chi từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp: 9.240.298.000 đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được giao, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch và dự toán giao; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng mục đích, đúng nội dung các văn bản hướng dẫn, chế độ tài chính hiện hành và quy định của Luật ngân sách nhà nước; thực hiện đầy đủ các chính sách tiền lương, tiền thưởng theo quy định tại Nghị Định số 73/2024/NĐ-CP. Dự toán chi ngân sách nhà nước phải được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; chống thất thoát, lãng phí. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính- ngân sách nhà nước theo quy định.

Nhà trường lập dự toán chi tiết theo quy định, gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện để thẩm định và kiểm soát chi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC- KH huyện;
- KBNN huyện;
- Trường TH TT Rạng Đông;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông  
(Kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-PGDĐT ngày 26/12/2024  
của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nghĩa Hưng)



Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Dự toán giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu</b>	<b>9.240.298</b>
1	Ngân sách nhà nước	9.240.298
<b>II</b>	<b>Tổng số kinh phí chi thường xuyên</b>	<b>9.240.298</b>
1	Ngân sách nhà nước cấp	8.818.907
2	Quỹ tiền thưởng	421.391

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 BẬC TIỂU HỌC

Đơn vị tính : 1.000 đồng

TT	Đơn vị	Tổng số biên chế	Số người			Tổng số lớp	Dự toán chi năm 2025				Ghi chú	
			Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chi cho con người năm 2025	Quỹ tiền thưởng năm 2025	Chi hoạt động chuyên môn		
				Biên chế	Hợp đồng LĐ, thuê khoán nhân công							Tổng số
1	Trường Tiểu học xã Nghĩa Đồng	24	22	22		10	5.495.716	4.982.759	256.957	256.000		
2	Trường Tiểu học xã Nghĩa Thịnh	22	23	22	1	12	5.223.174	4.697.682	239.492	286.000		
3	Trường Tiểu học xã Nghĩa Thái	32	32	32		19	8.342.611	7.564.107	387.504	391.000		
4	Trường Tiểu học xã Hoàng Nam	36	35	34	1	19	7.507.332	6.728.303	358.029	421.000		
5	Trường Tiểu học xã Nghĩa Minh	22	22	22		11	5.049.702	4.536.122	242.580	271.000		
6	Trường Tiểu học xã Nghĩa Châu	30	31	29	2	19	7.251.335	6.521.044	339.291	391.000		
7	Trường Tiểu học xã Nghĩa Trung	37	39	39		23	10.236.031	9.311.046	473.985	451.000	Trong nhóm chi cho con người đã bao gồm: Chi lương; phụ cấp chức vụ; phụ cấp trách nhiệm vượt khung; phụ cấp thâm niên nhà giáo; phụ cấp ưu đãi; phụ cấp kiêm nhiệm; tránh nhiệm; tiền công hợp đồng lao động; thuê khoán nhân công; chế độ tang phục; bồi dưỡng các tiết dạy thực hành của giáo viên; thi đua; các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ); dự kiến nâng bậc lương thường xuyên năm 2025, theo mức tiền lương cơ bản 2.340.000 đồng.	
8	Trường Tiểu học xã Nghĩa Sơn	65	72	66	6	47	16.005.486	14.373.114	731.372	901.000		
9	Trường Tiểu học thị trấn Liễu Đề	34	40	36	4	23	9.226.342	8.334.423	420.919	471.000		
10	Trường Tiểu học xã Nghĩa Lạc	30	40	35	7	24	8.217.819	7.351.772	370.047	496.000		
11	Trường Tiểu học xã Nghĩa Hồng	35	32	31	1	19	7.185.015	6.470.962	343.053	421.000		
12	Trường Tiểu học xã Nghĩa Phong	25	28	22	6	16	5.046.570	4.447.115	223.455	376.000		
13	Trường Tiểu học xã Nghĩa Phú	36	34	33	1	19	8.980.464	8.154.607	404.857	421.000		
14	Trường Tiểu học xã Nghĩa Tân	26	26	26		13	6.641.822	6.023.378	317.444	301.000		
15	Trường Tiểu học xã Nghĩa Bình	22	25	21	4	14	5.499.083	4.937.863	245.220	316.000		
16	Trường Tiểu học thị trấn Quy Nhất	25	27	20	7	15	5.258.760	4.698.931	228.829	331.000		
17	Trường Tiểu học xã Phúc Thắng	42	41	38	3	25	8.897.219	7.891.642	404.577	511.000		
18	Trường Tiểu học xã Nghĩa Lợi	24	25	24	1	13	5.749.959	5.179.054	269.905	301.000		
19	Trường Tiểu học thị trấn Rang Đông	41	40	37	3	27	9.240.298	8.247.907	421.391	571.000		
20	Trường Tiểu học xã Nam Điền	26	31	26	5	20	6.442.681	5.752.202	284.479	406.000		
21	Trường Tiểu học xã Nghĩa Lâm	23	23	20	3	12	4.892.641	4.356.556	220.085	316.000		
22	Trường Tiểu học xã Nghĩa Thành	33	28	27	1	14	7.215.342	6.534.769	334.573	346.000		
23	Trường Tiểu học xã Nghĩa Hùng	30	30	28	2	16	7.054.618	6.352.792	325.826	376.000		
24	Trường Tiểu học xã Nghĩa Hải	47	50	45	5	30	11.623.617	10.477.045	530.572	616.000		
<b>Tổng cộng</b>		<b>767</b>	<b>796</b>	<b>733</b>	<b>63</b>	<b>460</b>	<b>182.193.637</b>	<b>163.875.195</b>	<b>8.374.442</b>	<b>9.944.000</b>		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: (Một trăm tám mươi hai tỷ, một trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng chẵn).